

Số: 58/QĐ-ĐHL

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu học phí của Trường Đại học Luật, ĐHQGHN năm học 2023-2024
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 1124/QĐ-TTg ngày 23/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật là trường đại học thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/10/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-ĐHL ngày 13/02/2023 của Hiệu trưởng Trường ban hành Quy chế tạm thời về Tổ chức và hoạt động trong Trường Đại học Luật thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3499/QĐ-ĐHQGHN ngày 20/9/2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Quyết định số 4555/QĐ-ĐHQGHN ngày 24/11/2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế đào tạo tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4021/QĐ-ĐHQGHN ngày 10/12/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 4084/QĐ-ĐHQGHN ngày 30/11/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/02/2019 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban chương trình và giao nhiệm vụ đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 871/QĐ-ĐHQGHN ngày 27/3/2019 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (điều chỉnh);

Căn cứ Quyết định số 971/QĐ-ĐHQGHN ngày 31/3/2020 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc điều chỉnh các chương trình đào tạo trình độ đại học của Khoa Luật;

Căn cứ Quyết định số 2875/QĐ-ĐHQGHN ngày 29/8/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (điều chỉnh);



Căn cứ Quyết định số 3638/QĐ-ĐHQGHN ngày 21/10/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế đào tạo tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-ĐHL ngày 11/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội về việc ban hành khung chương trình đào tạo (điều chỉnh);

Căn cứ Quyết định số 1783/QĐ-ĐHL ngày 30/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (điều chỉnh);

Căn cứ Quyết định số 1784/QĐ-ĐHL ngày 30/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (điều chỉnh);

Căn cứ Quyết định số 1785/QĐ-ĐHL ngày 30/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ (điều chỉnh);

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-ĐHQGHN ngày 13/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tài chính của Trường Đại học Luật thành viên của Đại học quốc gia Hà Nội ;

Xét đề nghị của Trường phòng Kế hoạch Tài chính và Trường phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí các hệ đào tạo tại Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội năm học 2023 - 2024 (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm học 2023 - 2024 và thay thế Thông báo số 1561/TB-ĐHL ngày 01/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tạm thu học phí năm học 2023-2024.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chủ nhiệm các Khoa thuộc Trường, Trường phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên, Trường phòng Kế hoạch Tài chính, các Sinh viên, Học viên và Nghiên cứu sinh đang theo học các hệ đào tạo của Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo)
- Đăng Website, dán bảng tin;
- Lưu: VT, KHTC, ĐT&CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Quế Anh

**MỨC THU HỌC PHÍ CÁC HỆ ĐÀO TẠO TẠI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐHQGHN
NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo Quyết định số

58

/QĐ-ĐHL ngày 09 tháng 01 năm 2024)

Hệ đào tạo	Mức thu/tháng	Khung chương trình (TC)	Mức thu/TC NH(2023-2024)
I. Đối với người Việt Nam (Đơn vị tính: VNĐ)			
1. Cử nhân chính quy - ngành Luật và Luật KD			
1.1. Khóa QH-2018-L(K63) trở về trước			382,000
1.2. Khóa QH-2019-L(K64 Luật học + Luật KD)	1,375,000	144	382,000
1.3. Khóa QH-2020-L(K65 Luật học + Luật KD)	1,375,000	144	382,000
1.4. Khóa QH-2021-L(K66 Luật học + Luật KD)	1,375,000	144	382,000
1.5. Khóa QH-2022-L(K67 Luật học + Luật KD)	1,375,000	142	387,000
1.6. Khóa QH-2023-L (Luật học K68)	2,125,000	142	599,000
1.7. Khóa QH-2023-L (Luật kinh doanh K68)	2,250,000	142	634,000
2. Cử nhân chính quy - ngành Luật TMQT			
2.1. Khóa QH-2019-L(K64)	1,375,000	140	393,000
2.2. Khóa QH-2020-L(K65)	1,375,000	140	393,000
2.3. Khóa QH-2021-L(K66)	1,375,000	140	393,000
2.4. Khóa QH-2022-L(K67)	1,375,000	137	401,000
2.5. Khóa QH-2023-L (K68)	2,125,000	137	620,000
3. Cử nhân chính quy CLC theo TT 23			
3.1. Khóa QH-2018-L(K63) trở về trước	3,500,000	165	848,500
3.2. Khóa QH-2019-L(K64)	3,500,000	159	880,500
3.3. Khóa QH-2020-L(K65)	3,500,000	159	880,500
3.4. Khóa QH-2021-L(K66)	3,500,000	159	880,500
3.5. Khóa QH-2022-L(K67)	3,500,000	157	892,000
4. Khóa QH-2023-L (K68)	2,500,000	157	637,000
5. Cử nhân vừa làm vừa học			
5.1. Cử nhân VLVH bằng 2 QH- 2021 trở về trước	2,062,500	108	488,000
5.2. Cử nhân VLVH bằng 1 QH- 2020	2,062,500	140	663,000
5.3. Cử nhân VLVH bằng 1 QH- 2021	2,062,500	140	663,000
5.4. Cử nhân VLVH bằng 2 QH- 2022	2,062,500	102	607,000
5.5. Cử nhân VLVH bằng 2 QH- 2023	3,081,250	102	906,000
6. Cử nhân bằng kép			
6.1. Cử nhân bằng kép 2022 trở về trước			470,000
6.2. Cử nhân bằng kép 2023 ngành Luật học			599,000
6.3. Cử nhân bằng kép 2023 ngành Luật kinh doanh			634,000

Hệ đào tạo	Mức thu/tháng	Khung chương trình (TC)	Mức thu/TC NH(2023-2024)
7. Thạc sĩ			
7.1. Khóa QH2021/K27 về trước	2,062,500	64	645,000
7.2. Khóa QH2022/K28	2,062,500	60	688,000
7.3. Khóa QH2023/K29	3,081,250	60	1,027,000
8. Nghiên cứu sinh			
8.1. Nghiên cứu sinh từ cử nhân			
8.1.1. Nghiên cứu sinh khóa tuyển sinh 2021 về trước	3,437,500	133	1,034,000
8.1.2. Nghiên cứu sinh khóa tuyển sinh 2022	3,437,500	120	1,146,000
8.1.3. Nghiên cứu sinh khóa tuyển sinh 2023	4,781,250	120	1,594,000
8.2. Nghiên cứu sinh từ thạc sĩ			
8.2.1. Nghiên cứu sinh khóa tuyển sinh 2021 về trước	3,437,500	93	1,109,000
8.2.2. Nghiên cứu sinh khóa tuyển sinh 2022	3,437,500	90	1,146,000
8.2.3. Nghiên cứu sinh khóa tuyển sinh 2023	4,781,250	90	1,594,000
II. Đối với người nước ngoài (Đơn vị tính: USD)			
1. Cử nhân chính quy hệ chuẩn			166
2. Cử nhân chính quy hệ CLC theo TT 23			264
3. Cử nhân chính quy hệ CLC khóa tuyển sinh 2023			227
4. Thạc sĩ			250
5. Nghiên cứu sinh			416

Lưu ý:

- Mức học phí nêu trên được thu 10 tháng/năm, chia làm hai kỳ.
- Mức học phí của sinh viên chính quy, bằng kép, văn bằng hai được thu theo tổng số tín chỉ đăng ký học trong kỳ.
- Mức học phí đối với người nước ngoài được quy đổi ra VNĐ tại thời điểm tính học phí.
- Mức học phí đối với học viên cao học, nghiên cứu sinh được thu theo năm.
- Mức học phí học lại, cải thiện điểm, học tích lũy tín chỉ bằng mức học phí nêu trên.
- Mức học phí kéo dài thời gian học tập đối với Học viên cao học và Nghiên cứu sinh được tính theo tháng bằng mức học phí nêu trên, trên cơ sở Quyết định kéo dài hàng năm do Phòng ĐT & CTHSSV cung cấp cụ thể như sau:
 - Gia hạn từ 01/01/2023 đến 30/6/2023: Tính theo mức học phí kỳ 2 năm học 2022-2023
 - Gia hạn từ 01/07/2023 đến 30/06/2024: Tính theo mức học phí năm học 2023-2024

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2024

Phòng ĐT&CTHSSV

Phòng KH-TC

Thủ trưởng đơn vị



PGS.TS. Nguyễn Thị Quế Anh